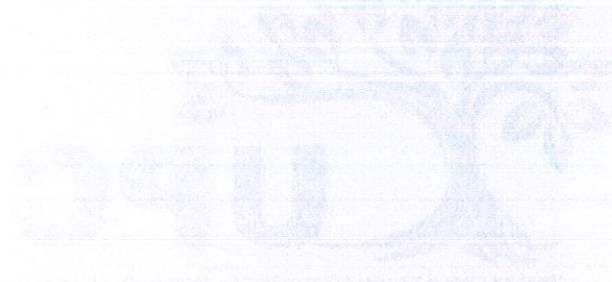




CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN CÂY XANH & ĐÔ THỊ VŨNG TÀU

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
CÔNG VIÊN CÂY XANH VÀ ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**



ĐẠO CẢO THUẬN
NĂM 2017

ĐẠO CẢO THUẬN
NĂM 2017

NỘI DUNG

I. THÔNG TIN CHUNG	4
1. Thông tin khái quát	4
2. Quá trình hình thành và phát triển	4
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	5
5. Định hướng phát triển	8
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	8
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	8
2. Tổ chức và nhân sự	9
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	10
4. Tình hình tài chính	10
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	12
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	12
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	12
2. Tình hình tài chính	13
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	14
4. Định hướng và kế hoạch phát triển năm 2016	14
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	17
1. Đánh giá của HĐQT về các mặt của Công ty	17
2. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của BDH	17
3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT	17
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	18
1. Hội Đồng Quản Trị	18
2. Ban Kiểm Soát	20

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BDH và BKS	21
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN.....	21
Ý kiến của Kiểm Toán	21

I THÔNG TIN CHUNG :

I THÔNG TIN CHUNG :

1. Thông tin khái quát :

– Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN CÂY XANH VÀ ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**

– Tên tiếng Anh : **VUNG TAU URBAN AND PARKS DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY**

– Tên viết tắt : **VT.UPC**

– Logo :



– Vốn điều lệ : 34.000.000.000 đồng (Ba mươi bốn tỷ đồng)

– Trụ sở chính : 221 Võ Thị Sáu, Phường Thắng Tam, TP. Vũng Tàu

– Điện thoại : (064) 3852 704 Fax: (064) 3523 162

– Email : info@cayxanhvungtau.com

– Website : www.cayxanhvungtau.com

– Giấy CNĐKKD : Số 3500144358 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 10/07/2009 và thay đổi lần thứ 03 ngày 06/06/2016.

– Tài khoản : 76010000004297 Tại Ngân Hàng Đầu Tư Phát Triển Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Tóm lược về Quá trình hình thành và phát triển :

Công ty cổ phần Phát triển Công viên Cây xanh & Đô thị Vũng Tàu tiền thân là Công ty Lâm viên Cây xanh, là doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực quản lý, chăm sóc, bảo vệ, duy tu, tôn tạo, trồng mới công viên, cây xanh đô thị Thành phố Vũng Tàu thiết kế các dịch vụ sân vườn hoa cây cảnh và hoạt động theo hướng đa ngành nghề, đa lĩnh vực. Trải qua 23 năm hoạt động, quá trình hình thành và phát triển của Công ty có một số cột mốc chính như sau:

Năm 1993 Công ty Lâm viên Cây xanh được thành lập theo quyết định số 463/QĐ.UB ngày 10/07/1993 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trong thời gian hoạt động này, công ty là đơn vị sự nghiệp có thu và hạch toán độc lập.

Năm 1999 Công ty chuyển đổi thành doanh nghiệp nhà nước theo quyết định số 289/QĐ.UB ngày 07/06/1999 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thành lập Công ty Lâm viên Cây xanh Thành phố Vũng Tàu – Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, thành lập doanh nghiệp công ích (hoạt động theo luật doanh nghiệp nhà nước).

Năm 2009 Công ty chuyển thành Công ty cổ phần Phát triển Công viên Cây xanh & Đô thị Vũng Tàu theo quyết định số 1341/QĐ-UBND ngày 08/05/2009 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 10/07/2009 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ nhất ngày 04/12/2009.

Hiện nay, Công ty hoạt động theo Luật doanh nghiệp năm 2014. Ngoài ra, tổ chức và hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo những quy định của pháp luật cũng như theo Điều lệ của công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1 Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty:

- Quản lý chăm sóc, bảo vệ, duy tu, sửa chữa, tôn tạo và trồng mới các công viên cây xanh;
- Nghiên cứu khoa học, nhân tạo giống trồng, hoa cây cảnh, vườn ươm;
- Tư vấn ươm, trồng, chăm sóc cây xanh, cây cảnh;
- Thi công công trình công viên cây xanh, khuôn viên sân vườn, hoa tiểu cảnh, hồ nước nghệ thuật, trang trí điện nghệ thuật;
- Thi công công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, đường giao thông, cầu cống, điện, cấp thoát nước đô thị và nông thôn, thủy lợi;

3.2 Địa bàn kinh doanh của Công Ty:

- Chủ yếu tập trung trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức KD và bộ máy quản lý :

4.1 Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị công ty bao gồm :

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty.
- Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông đề cử.
- Hội đồng quản trị : gồm 5 thành viên.
- Ban điều hành Công ty : 01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc và Kế Toán trưởng Công ty.

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức, điều hành của Công ty trong năm 2015 cụ thể :

*** Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2014-2019):**

- Ông Nguyễn Đức Tài : Chủ Tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Thanh Bình : Thành viên
- Ông Mai Thanh Long : Thành viên

- Bà Phạm Thị Thu Hà : Thành viên
- Bà Vương Thị Thu Hiền : Thành viên

*** Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ II (2014-2019)**

- Bà Võ Thị Thuận : Trưởng Ban
- Ông Hoàng Đức Trung : Thành viên
- Ông Nguyễn Quang Thi : Thành viên

*** Ban Điều Hành Công ty :**

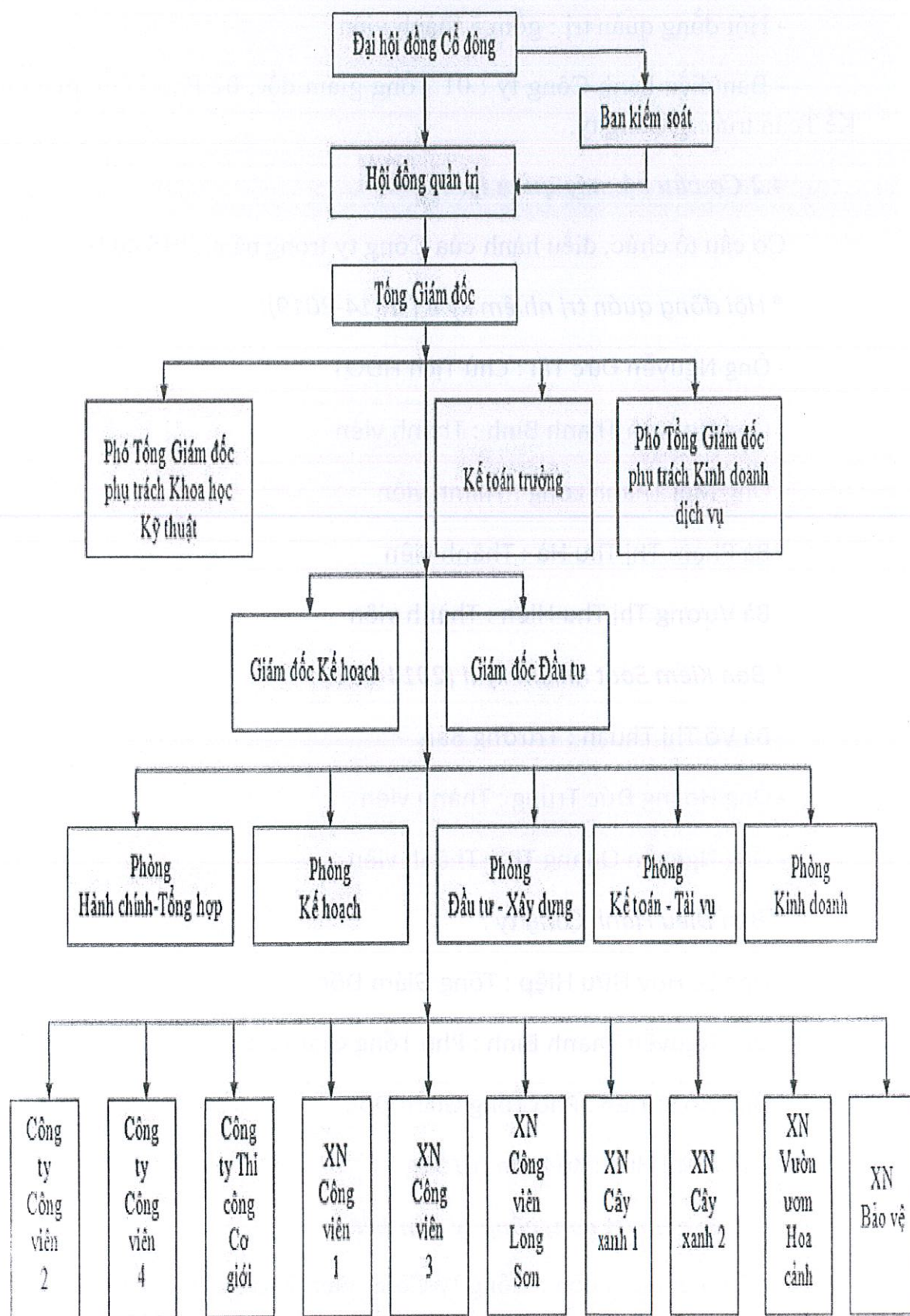
- Ông Lê Huy Hữu Hiệp : Tổng Giám Đốc
- Ông Nguyễn Thanh Bình : Phó Tổng Giám Đốc
- Ông Hồ Sĩ Tiến : Phó Tổng Giám Đốc
- Bà Vũ Thị Huệ : Kế toán trưởng

4.3 Các công ty con, công ty liên kết:

- Có 03 công ty con : Công ty Công viên 2, công ty Công viên 4, công ty Thi Công Cơ Giới, hoạt động theo hình thức giao việc cụ thể, hạch toán báo sổ về Tổng công ty.

- Công ty liên kết : không có

* Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty:



5. Định hướng phát triển :

5.1 Mục tiêu :

Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả, doanh thu, lợi nhuận tăng. Công việc, đời sống và thu nhập của người lao động được duy trì ổn định.

- Nâng cao chất lượng đối với công tác duy trì, quản lý, chăm sóc, bảo vệ khối lượng công viên cây xanh theo hợp đồng đặt hàng hàng năm của UBND Thành phố Vũng Tàu.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

- Thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh bền vững, tập trung toàn lực cho công tác duy trì, chăm sóc công viên, cây xanh đạt chất lượng cao, có uy tín và thương hiệu trên thị trường.

- Liên doanh, liên kết với các công ty trong và ngoài Tỉnh để tạo thêm sức mạnh trong sản xuất kinh doanh và đấu thầu các công trình lớn.

- Mở rộng các hoạt động kinh doanh dịch vụ như : cho thuê, mua bán, trồng chăm sóc hoa, cây cảnh; thi công công trình công viên cây xanh, khuôn viên sân vườn, hoa tiểu cảnh, hồ nước nghệ thuật, trang trí điện nghệ thuật...

II TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM :

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Điều hành Công ty đã đổi mới cơ cấu tổ chức, đổi mới phương thức quản lý, tăng cường công tác quản trị, nâng cao năng lực cạnh tranh, giữ vững thị trường mục tiêu từng bước phát triển dịch vụ hỗ trợ để tăng doanh thu, lợi nhuận, tạo thêm việc làm cho người lao động.... Vì vậy các mục tiêu chính năm 2016 của Công ty đã cơ bản hoàn thành.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2016 đạt được như sau :

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2016	THỰC HIỆN NĂM 2016	% KẾ HOẠCH
01	Doanh thu	141.000	158.172	112,18%
02	Lợi nhuận	9.900	10.086	101,88%

03	Mức chi trả cổ tức	12%	12%	100,00%
04	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu	7,02%	6,37 %	90,74%

Nguồn kế hoạch và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016

2. Tổ chức nhân sự :

2.1 Danh sách Ban điều hành:

STT	DANH SÁCH	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NĂM GIỮ	TỶ LỆ NĂM GIỮ
01	Lê Huy Hữu Hiệp	Tổng Giám Đốc	98.078	2,88%
02	Nguyễn Thanh Bình	Phó Tổng Giám Đốc	32.500	0,96%
03	Hồ Sĩ Tiến	Phó Tổng Giám Đốc	31.000	0,91%
04	Bà Vũ Thị Huế	KTT	7.808	0,23%

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành :

Ông Lê Huy Hữu Hiệp được bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc tại quyết định số 02/QĐ-HĐQT/CVCX ngày 06/05/2016 của HĐQT.

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên:

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2015	THỰC HIỆN NĂM 2016	TỶ LỆ (%)
- Tổng số lao động bình quân năm	600	580	96,67%
Trong đó :			
+ Lao động thường xuyên	449	454	101,11%
+ Lao động thời vụ	151	121	80,13%
- Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	7.768.000	8.428.000	108,49%

* Chính sách đối với người lao động :

- Thực hiện đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ chính sách cho người lao động theo hợp đồng lao động và các quy định của nhà nước.

- Cải thiện môi trường và điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa tinh thần, xây dựng và củng cố văn hóa Doanh nghiệp của Công ty, tạo động lực tốt cho người lao động làm việc tích cực, ổn định, gắn bó vì sự phát triển của Công ty.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác an toàn bảo hộ lao động.

- Chính sách lương của Công ty được xây dựng phù hợp với ngành nghề hoạt động. Nguyên tắc phân phối tiền lương cho người lao động là đảm bảo quyền lợi của người lao động được hưởng đầy đủ theo quy định của nhà nước.

- Trả lương cho người lao động theo khối lượng, chất lượng lao động, hiệu quả công việc và tính trách nhiệm của từng người trên cơ sở chuyên môn, kỹ thuật kinh nghiệm và vai trò đóng góp cho việc hoàn thành nhiệm vụ trong Công ty.

- Chính sách thưởng : với mục đích động viên, khuyến khích người lao động trong Công ty hăng hái, tích cực trong công việc, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao hiệu quả công việc, ngoài chính sách khen thưởng định kỳ hàng năm cho người lao động, Công ty còn có chủ trương khen thưởng đột xuất cho các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc công việc được giao hoặc có những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, cải tiến quản lý... đem lại những hiệu quả thiết thực cho kết quả hoạt động chung của toàn Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

3.1 Các khoản đầu tư lớn :

Trong năm Công ty không có các khoản đầu tư (đầu tư tài chính, đầu tư dự án) mới và lớn nào, mà chỉ tập trung đầu tư cho hoạt động SXKD chính của Công ty là duy trì, chăm sóc công viên cây xanh trên địa bàn TP. Vũng Tàu.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết :

- Các công ty con: Tất cả các công ty con hiện nay vẫn đang hoạt động theo từng nhiệm vụ được Tổng công ty giao cụ thể, hạch toán báo sổ về Tổng Công ty vì vậy không phát sinh trực tiếp tham gia đầu tư vào các dự án nào.

- Công ty liên kết : Không có

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính :

Đơn vị tính : triệu đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tăng giảm (%)
1. Tổng giá trị tài sản	86.473	101.212	117,04%
2. Doanh thu thuần	140.646	158.078	112,39%
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (Lợi nhuận thuần)	9.883	10.040	101,59%
4. Lợi nhuận khác	(12)	46	
5. Lợi nhuận trước thuế	9.870	10.086	102,19%
6. Lợi nhuận sau thuế	7.647	7.981	104,36%
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	14%	12%	85,71%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Chỉ Tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tăng giảm (%)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ ngắn hạn)	1,46	1,37	93,83%
- Hệ số thanh toán nhanh (TSNH – Hàng TK/ Nợ NH)	0,43	0,71	165,12%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn :			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	46,61%	53,32%	114,40%
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	87,28%	114,20%	130,84%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,63	1,56	95,70%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi Nhuận sau thuế/DT thuần + DT tài chính	5,43%	5,05%	93,00%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	16,56%	16,89%	101,99%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	8,84%	7,89	89,25%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :**5.1 Cổ phần :**

- Số lượng : 3.400.000 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần :
 - + Cổ phần phổ thông : 3.400.000 cổ phiếu
 - + Cổ phần chuyển nhượng có điều kiện : 0 cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông :

Đến ngày 31/12/2016 cơ cấu cổ đông như sau :

- Cổ đông nhà nước (UBND Tỉnh BR-VT) : 2.040.000 CP (60%)
- Cổ đông khác : : 1.360.000 CP (40%)

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : Không có**5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không có****5.5 Các chứng khoán khác : Không có****III BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH :****1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD :**

- Năm 2016, tình hình SXKD của Công ty tương đối ổn định, tiết kiệm chi phí tối đa, thực hiện tốt công tác duy trì, chăm sóc, trồng mới công viên cây xanh trên địa bàn TP. Vũng Tàu; khai thác mọi cơ hội, phát huy yếu tố nội lực; xây dựng, củng cố thương hiệu Công ty trên thị trường. Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách thực hiện năm 2016 đều đạt và vượt so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước. Công ty vẫn luôn đảm bảo hoạt động SXKD có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, thu nhập của người lao động vẫn được ổn định và tăng trưởng.

- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về mức chi trả cổ tức năm 2016 do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

- Hoàn thành tốt công tác chăm sóc, duy trì bảo vệ công viên cây xanh theo hợp đồng đặt hàng với UBND Thành phố và các công trình xây dựng cơ bản được UBND Thành phố Vũng Tàu giao cho Công ty làm chủ đầu tư.

- Công tác tài chính trong năm 2016 đã đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, đảm bảo hạch toán kế toán theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác nhân sự đã hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý; xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy định, quy chế theo Luật doanh nghiệp 2014. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho lao động, tham mưu thực hiện đầy đủ chế độ chính sách và chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần đối với người lao động, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ.

2. Tình hình tài chính :

2.1 Tình hình tài sản :

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tăng giảm (%)
A	TÀI SẢN	86.473	101.212	117,04%
I	Tài sản ngắn hạn	58.961	73.984	125,48%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	14.693	410	2,79%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	2.800	37.208	1.328,86%
4	Hàng tồn kho	41.468	35.620	85,90%
5	Tài sản ngắn hạn khác	0	746	
II	Tài sản dài hạn	27.511	27.228	98,97%
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0	0
2	Tài sản cố định	22.501	23.709	105,37%
3	Bất động sản đầu tư	0	0	0
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0
5	Tài sản dở dang dài hạn	1.562	912	58,39%
6	Tài sản dài hạn khác	3.448	2.607	75,61%

B	NGUỒN VỐN	86.473	101.212	117,04%
I	Nợ ngắn hạn	40.301	53.962	133,90%
II	Nợ dài hạn	0	0	0
1	Vay và nợ dài hạn	0	0	0
2	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	0	0	0
3	Doanh thu chưa thực hiện	0	0	0
III	Vốn chủ sở hữu	46.172	47.250	102,33%

2.2 Nợ phải trả :

- Công ty không có phát sinh các khoản nợ xấu, các khoản nợ đến kỳ hạn được thanh toán đầy đủ kịp thời.

- Thông qua các chỉ tiêu về hệ số khả năng thanh toán cho thấy tình hình và khả năng thanh toán công nợ của Công ty rất khả quan.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý :

- Cơ cấu tổ chức : đã bước đầu sắp xếp lại và hướng tới hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý nhân sự: bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty theo đúng Luật doanh nghiệp 2014.

- Chính sách quản lý : Xây dựng, sửa đổi, bổ sung một số quy định hiện hành nhằm hoàn thiện cơ chế quản lý như: xây dựng Thỏa ước lao động tập thể, Quy chế thi đua khen thưởng, Quy chế hoạt động của phòng kinh doanh; Quy định về công tác bảo vệ Công ty,....

- Xây dựng và xếp lương cho người lao động theo nghị định 122/2015 của Chính Phủ.

4. Kế hoạch phát triển cho năm 2017 :

4.1. Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Nâng cao trình độ quản lý, đặc biệt là quản lý kỹ thuật. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý doanh nghiệp, đặc biệt là công tác điều hành từ xa và công tác giám sát nhằm tiết kiệm chi phí, tăng nguồn thu đảm bảo lợi nhuận cho Công ty.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, xây dựng và phát triển Công ty trở thành Công ty mạnh, bền vững, có tốc độ tăng trưởng nhanh, có tính cạnh tranh cao.

4.2. Công tác kế hoạch:

- Phối hợp với các đơn vị chuyên quản Thành phố đề xuất phương án quy hoạch hệ thống cây xanh và xây dựng kế hoạch chỉnh trang, cải tạo, làm mới tổng thể hệ thống công viên cây xanh toàn thành phố Vũng Tàu bằng các mô hình đẹp, lạ, ấn tượng.

4.3. Công tác hành chính và tổ chức nhân sự:

- Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực bằng cách đa dạng hóa các hình thức, phương thức đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ như: đào tạo ngắn hạn, dài hạn; đào tạo trong nước, nước ngoài và tự đào tạo. Thường xuyên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên ngành theo lĩnh vực do Thành phố tổ chức để cập nhật, nâng cao kiến thức.

- Hoàn thiện công tác cải cách hành chính phục vụ công tác quản lý, điều hành SXKD đi vào thống nhất, chuyên nghiệp phù hợp với yêu cầu phát triển mới của Công ty.

4.4. Công tác đầu tư – xây dựng:

- Nâng cao năng lực đấu thầu thi công các công trình thuộc lĩnh vực công viên cây xanh và xây dựng cơ bản trong và ngoài Tỉnh.

- Đổi mới và hoàn thiện kỹ năng xây dựng hồ sơ dự thầu và tham gia đấu thầu (bao gồm cả đấu thầu thi công công trình và đấu thầu dự án đầu tư).

- Chú trọng công tác thiết kế mảng xanh cho các khu vực trung tâm, trọng điểm của Thành phố trong những đợt lễ, tết; các mô hình sân vườn kiểu mẫu cho các khuôn viên cơ quan, biệt thự, resort... và nghiên cứu các mẫu chậu cảnh với nhiều tính năng, mẫu thiết kế mới đa dạng phù hợp với hoàn cảnh, bố cục không gian khu vực trung bày, trang trí.

4.5. Công tác kinh doanh và phát triển dịch vụ:

- Xây dựng kế hoạch Marketing, quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại, hợp tác đầu tư khai thác các dịch vụ tiềm năng của Công ty và cơ chế khuyến khích hoặc giao chỉ tiêu cho CB-CNV chủ động tìm kiếm việc làm về cho Công ty.

- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm dịch vụ, đơn đặt hàng các công trình cho Công ty với bên ngoài thị trường.

- Mở rộng các hoạt động kinh doanh dịch vụ như: cho thuê, mua bán, trồng chăm sóc hoa, cây cảnh, chậu cảnh và dịch vụ phục vụ công cộng như: lắp đặt ghế đá, đèn chiếu sáng,...; Thi công công trình công viên cây xanh, khuôn viên sân vườn, hoa tiểu cảnh, hồ nước nghệ thuật, trang trí điện nghệ thuật....

4.6. Công tác khoa học kỹ thuật:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học công nghệ hiện đại trong quản lý, điều hành và cung cấp các dịch vụ của Công ty. Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu triển khai, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong và ngoài ngành vào mọi lĩnh vực hoạt động nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

- Nghiên cứu, tìm hiểu các loại máy móc trang thiết bị tiên tiến, hiện đại chuyên ngành công viên cây xanh để có kế hoạch đầu tư nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng hiệu quả, tiến độ thi công các công trình và sức cạnh tranh trên thị trường.

- Phát triển mảng xanh theo hướng đa dạng, phong phú về chủng loại, thực hiện lai tạo, nhân giống du nhập, các giống cây mới lạ có tán, hoa, lá, màu sắc đẹp, phù hợp với môi trường đô thị để đề xuất trồng tại các công viên, khuôn viên, tuyến đường để tạo ấn tượng và tăng vẻ mỹ quan trên địa bàn Thành phố.

4.7. Công tác tài chính:

- Tăng cường cơ chế giám sát tài chính, kiểm soát – quản lý dự án chặt chẽ, tuân thủ các quy định của Nhà nước về đầu tư XD CB và công tác quản trị các nguồn thu, đảm bảo ổn định hoạt động kinh doanh.

- Quản lý tốt, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn sẵn có, chủ động tìm kiếm các nguồn vốn vay đáng tin cậy, đa dạng hóa các hình thức huy động vốn; đẩy mạnh liên doanh, hợp tác với các doanh nghiệp có nguồn tài chính lành mạnh để tham gia thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Triển khai triệt để chủ trương tiết kiệm chi phí góp phần hoàn thành nhiệm vụ về doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

- Xây dựng các biện pháp quản lý tốt và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn trong quá trình đầu tư thực hiện các dự án tránh thất thoát lãng phí.

Một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính chủ yếu năm 2017

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tỷ lệ kế hoạch 2017/Thực hiện 2016
1/ Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	140.647	158.000	112,34%
2/ Lợi nhuận	Triệu đồng	9.870	10.000	101,32%
3/ Phải nộp ngân sách	Triệu đồng	5.506	5.500	99,89%
4/ Lao động bình quân	Người	600	580	96,67%
5/ Thu nhập bình quân	đồng/người/ tháng	7.768.000	8.428.000	108,50%
6/ Cổ tức (dự kiến)	%	14	12	85,71%

IV ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty năm 2016:

Nhìn chung hoạt động kinh doanh của Công ty được thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Công ty đã tiếp nhận và triển khai đầy đủ những chính sách, định hướng do HĐQT vạch ra. Bảo đảm được mục tiêu kinh doanh cũng như những lợi ích và quyền lợi của người lao động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành năm 2016:

Năm 2016 Ban Điều hành đã tuân thủ nghiêm túc các nội quy, quy chế quản trị nội bộ, Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT cũng như quy định của pháp luật. Các thành viên đều đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ đảm trách.

- Ban Điều hành là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động sáng tạo trong quản lý điều hành, đã thực hiện nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của cổ đông và của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2017:

- Tiếp tục thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của HĐQT trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban Điều hành thực hiện tốt công tác SXKD năm 2017 nhằm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, đặc biệt là 2 chỉ tiêu chính là doanh thu và lợi nhuận được đặt lên hàng đầu.

- Phối hợp cùng Ban kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hóa các hoạt động.

V QUẢN TRỊ CÔNG TY :

1. Hội đồng quản trị :

1.1 Thành viên và cơ cấu của HĐQT :

- HĐQT của Công ty nhiệm kỳ II (2014-2019) bao gồm 05 thành viên, trong đó 03 thành viên tham gia Ban điều hành Công ty, còn lại 02 thành viên là cổ đông độc lập không tham gia điều hành.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của các thành viên HĐQT :

STT	DANH SÁCH	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NĂM GIỮ	TỶ LỆ NĂM GIỮ
01	Nguyễn Đức Tài	CT.HĐQT	2.244.608	66,02%
	+ Cá nhân		204.608	6,02%
	+ Ủy quyền		2.040.000	60,00%
02	Nguyễn Thanh Bình	TV.HĐQT	32.500	0,95%
03	Mai Thanh Long	TV.HĐQT	2.800	0,08%
04	Phạm Thị Thu Hà	TV.HĐQT	190.881	5,61%
05	Vương Thị Thu Hiền	TV.HĐQT	14.616	0,43%

1.2 Hoạt động của HĐQT :

- HĐQT đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định pháp luật, điều lệ Công ty và nghị quyết ĐHCĐ.

- Năm 2016 HĐQT đã duy trì tổ chức được các cuộc họp thường kỳ và bất thường để thông qua các nghị quyết chính cho Ban điều hành thực hiện như sau :

STT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội Dung
01	01/NQ-HĐQT	04/01/2016	Về việc ngày đăng ký cuối cùng và ngày tổ chức Đại

			hội cổ đông thường niên năm 2016
02	02/NQ-HĐQT	29/03/2016	Thông qua việc xác định quỹ tiền lương của người lao động thực hiện năm 2015.
03	03/NQ-HĐQT	29/03/2016	Thông qua việc xác định quỹ tiền lương, tiền thưởng của Lao động quản lý, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người đại diện phần vốn nhà nước thực hiện năm 2015.
04	04/NQ-HĐQT	04/04/2016	Về việc ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.
05	05/NQ-HĐQT	04/04/2016	Thông qua việc xác định quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2016.
06	06/NQ-HĐQT	04/04/2016	Thông qua việc xác định quỹ tiền lương, tiền thưởng của lao động quản lý, thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát không chuyên trách và Người đại diện phần vốn nhà nước kế hoạch năm 2016.
07	07/NQ-HĐQT	26/04/2016	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.
08	08/NQ-HĐQT	09/06/2016	Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2015.
09	09/NQ-HĐQT	09/06/2016	Về việc tạm ngưng hoạt động của XN Kinh Doanh Dịch Vụ.
10	10/NQ-HĐQT	22/07/2016	Về việc thông qua các báo cáo của Ban điều hành, thành lập phòng Kinh Doanh.
11	01/QĐ-HĐQT/CVCX	12/03/2016	Quyết định của HĐQT về thành lập Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ
12	01a/QĐ-HĐQT	26/04/2016	Quyết định của HĐQT về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty
13	02/QĐ-HĐQT/CVCX	06/05/2016	Quyết định của HĐQT về bổ nhiệm Tổng giám đốc công ty
14	03/QĐ-HĐQT/CVCX	09/07/2016	Quyết định của HĐQT về việc ban hành Quy chế tổ chức cán bộ của Công ty
15	04/QĐ-HĐQT/CVCX	09/07/2016	Quyết định của HĐQT về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty
16	05/QĐ-HĐQT/CVCX	09/07/2016	Quyết định của HĐQT về việc ban hành Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty
17	11/NQ-HĐQT	22/07/2016	Nghị quyết của HĐQT về việc điều chỉnh đơn giá dịch

			vụ duy trì và vệ sinh công viên, khuôn viên, dải phân cách, vỉa hè áp dụng cho các đơn vị trực thuộc Công ty
18	12/NQ-HĐQT	22/07/2016	Nghị quyết của HĐQT về việc thanh toán khối lượng xây lắp đã hoàn thành Dự án Chung cư Mỹ Lợi – TP. Mỹ Tho - Tỉnh Tiền Giang
19	13/NQ-HĐQT	06/12/2016	Nghị quyết của HĐQT về việc thông nhất thông qua các báo cáo của Ban Điều hành
20	14/NQ-HĐQT	06/12/2016	Nghị quyết của HĐQT về việc thông nhất thông việc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn GDCK Hà Nội (UPCOM)

2. Ban Kiểm soát :

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát :

- Ban Kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ II (2014-2019) bao gồm 03 thành viên đều là cổ đông làm việc tại Công ty.

- Ban Kiểm soát không chịu bất kỳ ảnh hưởng hoặc áp lực nào từ Ban điều hành Công ty, nhờ vậy hoạt động của Công ty đã trở nên minh bạch hơn, lợi ích chính đáng của các cổ đông đã được bảo vệ tốt hơn, phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Ban kiểm soát :

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
01	Võ Thị Thuận	TBKS	16.016	0,47%
02	Hoàng Đức Trung	TV.BKS	3.754	0,11%
03	Nguyễn Quang Thi	TV.BKS	0	0,00%

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát :

- Theo dõi giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành về tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016 đề ra và nghị quyết các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

- Thực hiện công tác giám sát việc tuân thủ: Điều lệ, quy chế trong mọi hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra tính chính xác của các số liệu ghi trên báo cáo tài chính do phòng kế toán lập, thẩm định số liệu báo cáo định kỳ và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định.

- Kiểm tra giám sát việc lập chứng từ, hạch toán kế toán theo quy định của chuẩn mực kế toán hiện hành.

- Tham gia điều đặn các phiên họp của HĐQT, nghe và tham gia thảo luận đóng góp ý kiến vào các nội dung họp của HĐQT.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành :

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các lợi ích khác :

Thực hiện nghiêm túc theo đúng quy chế lương thưởng của Công ty đã ban hành và nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 quyết định.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : Không

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : Không có

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty :

Công ty đã tuân thủ và thực hiện tốt việc quản trị theo các quy định của pháp luật, nhờ vậy mà đã từng bước khắc phục được những khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế suy thoái kéo dài, tạo niềm tin cho người lao động và làm tiền đề cho việc phát triển Công ty.

VI BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN :

Số 47/17/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi : Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu**

Chúng tôi, Công ty TNHH Kiểm toán Vũng Tàu đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ Phần Phát Triển Công viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu, được lập ngày 15/03/2017 từ trang 6 đến trang 34, bao gồm : Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo

cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám Đốc :

Ban Tổng Giám Đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám Đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám Đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm Toán Viên :

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh

ng nghiệp của Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

GIÁM ĐỐC

Đã ký

Lê Hồng Tư

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán : 0655-2013-127-1

Thay mặt và đại diện cho công ty TNHH Kiểm Toán Vũng Tàu

Vũng Tàu, ngày 14/03/2017

KIỂM TOÁN VIÊN

Đã ký

Lê Thị Hồng Anh

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán : 0889-2013-127-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN
CÂY XANH & ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ HUY HỮU HIỆP